TERM 1 CIE 1 PLANNING WEEK 4 (04th – 6th Septenber)
BÁO BÀI TUẦN 4

GLOBAL ENGLISH 1	MATHS 1	SCIENCE 1	SMART START 1
Page: 18 – 23 **Vocabulary** Chair / Chairs: 1 cái ghế/ những cái ghế Ruler / Rulers: 1 thước kẻ/ những thước kẻ Backpack: balo Clock: đồng hồ Pen / Pens: 1 bút mực/ những bút mực Pencil / Pencils: 1 bút chì/ những bút chì Crayon /Crayons: 1 bút màu/ những bút màu Table: bàn Use a computer: sử dụng máy tính Draw: vẽ Write: viết Read: đọc Sing: hát Do Maths: làm toán Eat dinner: ăn tối Dance: nhảy múa Read books: đọc sách Watch TV: xem ti vi Play games: chơi trò chơi	**Review** **Learner Book: 31-41** **Workbook: (27-29) + (37-42)** **1.5 Odd or even** **2.2 Geometry (2d shapes)** **Vocabulary:** Odd: số lẻ Even: số chẵn Pattern: quy luật/ kiểu hình Pair: cặp Circle: hình tròn Rectangle: hình chữ nhật Square: hình vuông	**Learner's Book: 12-15** **Workbook: 12-14** **1.4 Plants need water** **Vocabulary** Explain: giải thích Record: ghi lại Practical: thực tế Table: bảng (dữ liệu) Predict: dự đoán	Father Mother Letter A - ant Letter B - boy **Structure:** This is my father.

LIVEWORKSHEETS

Go to the park: đi công viên Run: chạy **Grammar Structures:** What letter is it? / What number is it? What's your name? My name's …… How old are you? I'm …. What is it? It's a …… What are they? They are ……. https://www.baamboozle.com/study/246152 https://www.baamboozle.com/study/1143019 https://www.baamboozle.com/study/338554 https://www.baamboozle.com/study/686237 https://wordwall.net/resource/32386201/alphabet https://wordwall.net/resource/325754/alphabet-whee l https://wordwall.net/resource/34748040/alphabet https://wordwall.net/resource/58702582/colours https://wordwall.net/resource/58476664/colours https://wordwall.net/resource/21505057/cie-unit-1 https://wordwall.net/resource/35167632/verbs https://wordwall.net/resource/60176500/home-activities			

LIVEWORKSHEETS